

Số: 69/2025/QĐCNTTLH

Kiến An, ngày 29 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Quang H và chị Vũ Thị V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 16 tháng 4 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Trần Quang H và chị Vũ Thị V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Trần Quang H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Đường L, phường L (nay là phường A), quận L, thành phố Hải Phòng.

Chị Vũ Thị V, sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quang H và chị Vũ Thị V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Quang H và chị Vũ Thị V có 01 con chung là Trần Huyền A, sinh ngày 01/3/2023. Anh Trần Quang H và chị Vũ Thị V thỏa thuận giao con Trần Huyền A cho chị Vũ Thị V trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Trần Quang H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Vũ Thị V 1.000.000 (Một triệu) đồng/tháng kể từ tháng 6 năm 2025 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Trần Quang H và chị Vũ Thị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- UBND phường Quán Trữ (nay là phường Đồng Hoà), quận Kiến An, thành phố Hải Phòng (Giấy CNKH số 07, ĐKKH ngày 27/02/2023);
- Lưu: Hồ sơ, TA.

THẨM PHÁN

Đào Thị Hảo